

Thực hiện từ ngày 21 tháng 04 năm 2025

Thứ	Tiết	10A1 (Tiền)		10A2 (Cúc)		10B1 (Thuận)		10B2 (Tấn Dũng)		10B3 (Cảnh)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ	Văn - Dũng	Chào cờ	HĐTN-HN - Cúc	Chào cờ	Văn - Bích	Chào cờ	Văn - Cường	Chào cờ	HĐTN-HN - Tấn Dũng
	2	Lí - Thị Xuân	Văn - Dũng	Sử - Cúc	CD(Lí) - Thị Xuân	Văn - Bích	Văn - Bích	Toán - Cảnh	CD (Sử) - Trang	Địa - Thuận	Sử - Cúc
	3	Văn - Dũng	Toán - Đồng	Hóa - Mùa	CD (Toán) - Bé	Toán - AnhT	Toán - AnhT	Địa - Thuận	CD (Sử) - Trang	CD (Sử) - Cúc	Lí - Thị Xuân
	4	HĐTN-HN - Tiền	Sử - Cúc	CN - Di	Toán - Bé	CD (Toán) - AnhT	Toán - AnhT	Địa - Thuận	HĐTN-HN - Tấn Dũng	CD (Sử) - Cúc	Lí - Thị Xuân
	5	CD(CN) - Tiền	CD (Toán) - Đồng	CD(CN) - Di	Hóa - Mùa	CD(Lí) - Phương		Sinh - Nụ	Sử - Trang	CD(Lí) - Thị Xuân	Văn - Cường
3	1		GDKTPL - Thủy		Văn - Dũng		Toán - AnhT		Sử - Trang		Toán - Cảnh
	2		CD(CN) - Tiền		Văn - Dũng		Địa - Thuận		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Toán - Cảnh
	3		HĐTN-HN - Tiền		Toán - Bé		Địa - Thuận		Lí - Phương		Văn - Cường
	4		CN - Tiền		Toán - Bé		Sử - Loan		CD(Lí) - Phương		GDKTPL - Thủy
	5		CD(Lí) - Thị Xuân		CD (Toán) - Bé		Lí - Phương		Văn - Cường		HĐTN-HN - Tấn Dũng
4	1		HĐTN-HN - Tiền		GDKTPL - Hằng Nga		GDKTPL - Hậu		Toán - Cảnh		Sinh - Nụ
	2		Toán - Đồng		GDKTPL - Hằng Nga		GDKTPL - Hậu		Toán - Cảnh		Sinh - Nụ
	3		Hóa - Mùa		GDKTPL - Hằng Nga		Sử - Loan		GDKTPL - Hậu		Lí - Thị Xuân
	4		Lí - Thị Xuân		HĐTN-HN - Cúc		HĐTN-HN - Loan		GDKTPL - Hậu		Toán - Cảnh
	5		Văn - Dũng		Lí - Thị Xuân		HĐTN-HN - Loan		Sinh - Nụ		Toán - Cảnh
5	1		Lí - Thị Xuân		Toán - Bé		HĐTN-HN - Loan		Toán - Cảnh		Văn - Cường
	2		CN - Tiền		Toán - Bé		Toán - AnhT		CD (Toán) - Cảnh		Văn - Cường
	3		Hóa - Mùa		Văn - Dũng		Sinh - Na		Lí - Phương		CD (Toán) - Cảnh
	4		GDKTPL - Thủy		Lí - Thị Xuân		Văn - Bích		Sinh - Nụ		Toán - Cảnh
	5		Văn - Dũng		Hóa - Mùa		Văn - Bích		Văn - Cường		Sinh - Nụ
6	1		CD(Lí) - Thị Xuân		CN - Di		GDKTPL - Hậu		Toán - Cảnh		GDKTPL - Thủy
	2		CN - Tiền		Văn - Dũng		GDKTPL - Hậu		CD (Toán) - Cảnh		Sử - Cúc
	3		Toán - Đồng		Lí - Thị Xuân		Địa - Thuận		GDKTPL - Hậu		HĐTN-HN - Tấn Dũng
	4		Hóa - Mùa		CD(Lí) - Thị Xuân		Sinh - Na		GDKTPL - Hậu		CD (Toán) - Cảnh
	5		SHL - Tiền		SHL - Cúc		SHL - Thuận		SHL - Tấn Dũng		SHL - Cảnh
7	1	Toán - Đồng		CN - Di		CD (Sử) - Loan	Lí - Phương	Văn - Cường		Địa - Thuận	
	2	Toán - Đồng		HĐTN-HN - Cúc		CD (Sử) - Loan	Lí - Phương	Văn - Cường		Địa - Thuận	
	3	Sử - Cúc		CD(CN) - Di		Sinh - Na		Địa - Thuận	Lí - Phương	GDKTPL - Thủy	
	4	GDKTPL - Thủy		Sử - Cúc		CD (Toán) - AnhT		HĐTN-HN - Tấn Dũng	CD(Lí) - Phương	Văn - Cường	
	5	CD (Toán) - Đồng		Văn - Dũng		CD(Lí) - Phương				CD(Lí) - Thị Xuân	

Thực hiện từ ngày 21 tháng 04 năm 2025

Thứ	Tiết	10C1 (Hải)		10C2 (Đồng)		10C3 (Huyền)		11A1 (Cường)		11A2 (Mùa)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ	HĐTN-HN - Hải	Chào cờ	Sử - Loan	Chào cờ	Sinh - Tú	Chào cờ	CĐ(CN) - Tiến	Chào cờ	Sử - Trang
	2	Sử - Trang	Sinh - Na	Văn - Dũng	HĐTN-HN - Tân Dũng	HĐTN-HN - Huyền	Văn - Cường	CĐ(Lí) - Phương	Toán - AnhT	Hóa - Mùa	HĐTN-HN - Mùa
	3	Sinh - Na	Sinh - Na	Toán - Đồng	CĐ(CN) - Tiến	Văn - Cường	CN - Hải	Lí - Phương	HĐTN-HN - Loan	CN - Tiến	Hóa - Mùa
	4	Văn - Bích	Văn - Bích	Toán - Đồng	Toán - Đồng	CĐ(Lí) - Huyền	Lí - Huyền		Văn - Cường	HĐTN-HN - Mùa	CN - Tiến
	5	Văn - Bích	Văn - Bích	CĐ (Toán) - Đồng	Văn - Dũng	CĐ (Toán) - AnhT	CĐ(Lí) - Huyền		Sử - Loan	Văn - Cường	CĐ(CN) - Tiến
3	1		Lí - Phương		CN - Tiến		CĐ(CN) - Hải		HĐTN-HN - Loan		Văn - Cường
	2		Toán - AnhT		Lí - Phương		CN - Hải		GDKTPL - Thủy		Văn - Cường
	3		HĐTN-HN - Hải		HĐTN-HN - Tân Dũng		Sử - Loan		Toán - AnhT		GDKTPL - Thủy
	4		CN - Hải		HĐTN-HN - Tân Dũng		Địa - Thuận		Toán - AnhT		Hóa - Mùa
	5		CĐ(CN) - Hải		Địa - Thuận		Toán - AnhT		CN - Tiến		Sử - Trang
4	1		Toán - AnhT		Sử - Loan		CN - Hải		Văn - Cường		Lí - Phương
	2		Toán - AnhT		CĐ(Lí) - Phương		Sinh - Tú		CN - Tiến		Văn - Cường
	3		CN - Hải		Văn - Dũng		Toán - AnhT		Lí - Phương		CĐ(CN) - Tiến
	4		CĐ(CN) - Hải		CN - Tiến		Toán - AnhT		Hóa - Mùa		Toán - Đồng
	5		Lí - Phương		CĐ(CN) - Tiến		CĐ(CN) - Hải		Toán - AnhT		Toán - Đồng
5	1		CĐ(Lí) - Phương		CN - Tiến		Sinh - Tú		Toán - AnhT		Toán - Đồng
	2		Văn - Bích		Sinh - Na		Địa - Thuận		Lí - Phương		CĐ (Toán) - Đồng
	3		Sử - Trang		Toán - Đồng		Địa - Thuận		GDKTPL - Thủy		Văn - Cường
	4		Địa - Thuận		CĐ (Toán) - Đồng		Toán - AnhT		CĐ(CN) - Tiến		CĐ(Lí) - Phương
	5		Địa - Thuận		Lí - Phương		Toán - AnhT		Sử - Loan		GDKTPL - Thủy
6	1		CĐ(Lí) - Phương		Sinh - Na		Văn - Cường		CN - Tiến		HĐTN-HN - Mùa
	2		Toán - AnhT		Lí - Phương		Văn - Cường		Hóa - Mùa		Toán - Đồng
	3		CĐ (Toán) - AnhT		CĐ(Lí) - Phương		HĐTN-HN - Huyền		Hóa - Mùa		CN - Tiến
	4		Lí - Phương		Địa - Thuận		CĐ (Toán) - AnhT		Văn - Cường		CĐ (Toán) - Đồng
	5		SHL - Hải		SHL - Đồng		SHL - Huyền		SHL - Cường		SHL - Mùa
7	1	CN - Hải		Văn - Dũng		Lí - Huyền		GDKTPL - Thủy	Văn - Cường	CĐ(Lí) - Phương	
	2	HĐTN-HN - Hải		Văn - Dũng		Lí - Huyền		CĐ (Toán) - AnhT	Văn - Cường	Lí - Phương	
	3	Toán - AnhT		Toán - Đồng		HĐTN-HN - Huyền		HĐTN-HN - Loan	CĐ (Toán) - AnhT	Lí - Phương	
	4	Địa - Thuận		Sinh - Na		Sử - Loan		CĐ(Lí) - Phương		Toán - Đồng	
	5	CĐ (Toán) - AnhT		Địa - Thuận		Văn - Cường				GDKTPL - Thủy	

Thực hiện từ ngày 21 tháng 04 năm 2025

Thứ	Tiết	11A3 (Thị Xuân)		11B1 (Vinh)		11B2 (Lai)		11B3 (Trang)		11C1 (Na)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ	Hóa - Mùa	Chào cờ	CĐ(Tin) - Lai	Chào cờ	Địa - Hưng	Chào cờ	Toán - Thị Tuyết	Chào cờ	Toán - Đồng
	2	CĐ (Toán) - AnhT	HĐTN-HN - Hải	Văn - Cường	Địa - Hưng	Sinh - Nụ	CĐ (Toán) - Thị Tuyết	Tin - Lai	CĐ(Tin) - Lai	CĐ (Toán) - Đồng	Toán - Đồng
	3	CĐ(Lí) - Thị Xuân	Văn - Cường	HĐTN-HN - Vinh	Toán - Thị Tuyết	CĐ(Tin) - Lai	HĐTN-HN - Lai	Sinh - Nụ	Văn - Dũng	CĐ(CN) - Di	Sử - Cúc
	4		CN - Hải	HĐTN-HN - Vinh	Toán - Thị Tuyết	Văn - Dũng	Sử - Loan	CĐ(Tin) - Lai	HĐTN-HN - Lai	HĐTN-HN - Tấn Dũng	Sinh - Na
	5		Toán - AnhT	CĐ (Sử) - Cúc		HĐTN-HN - Lai		Văn - Dũng	HĐTN-HN - Lai		Lí - Thị Xuân
3	1		Lí - Thị Xuân		Địa - Hưng		Toán - Thị Tuyết		Địa - Thuận		Hóa - Mùa
	2		Sử - Trang		Địa - Hưng		CĐ (Sử) - Loan		Toán - Thị Tuyết		Lí - Thị Xuân
	3		Hóa - Mùa		Toán - Thị Tuyết		Địa - Hưng		Sử - Trang		Văn - Dũng
	4		Văn - Cường		Toán - Thị Tuyết		Địa - Hưng		CĐ (Sử) - Trang		Văn - Dũng
	5		GDKTPL - Thủy				Văn - Dũng		CĐ (Toán) - Thị Tuyết		CN - Di
4	1		Hóa - Mùa		CĐ (Toán) - Thị Tuyết		GDKTPL - Hương (HVN)		Văn - Dũng		Toán - Đồng
	2		CN - Hải		CĐ (Toán) - Thị Tuyết		GDKTPL - Hương (HVN)		Văn - Dũng		CĐ(CN) - Di
	3		Văn - Cường		GDKTPL - Hương (HVN)		Toán - Thị Tuyết		Sinh - Nụ		CĐ (Toán) - Đồng
	4		Văn - Cường		GDKTPL - Hương (HVN)		CĐ (Toán) - Thị Tuyết		Sinh - Nụ		CN - Di
	5				Văn - Cường				Toán - Thị Tuyết		Hóa - Mùa
5	1		GDKTPL - Thủy		Tin - Lai		Sinh - Nụ		Văn - Dũng		Sinh - Na
	2		Lí - Thị Xuân		Tin - Lai		Sinh - Nụ		GDKTPL - Thủy		Văn - Dũng
	3		Toán - AnhT		Toán - Thị Tuyết		Sử - Loan		Tin - Lai		Lí - Thị Xuân
	4		Văn - Cường		Sinh - Na		Tin - Lai		Sử - Trang		Hóa - Mùa
	5		Sử - Trang		Sinh - Na		Toán - Thị Tuyết		HĐTN-HN - Lai		Toán - Đồng
6	1		Toán - AnhT		Sử - Cúc		CĐ(Tin) - Lai		Địa - Thuận		Toán - Đồng
	2		GDKTPL - Thủy		Sinh - Na		Tin - Lai		Địa - Thuận		CN - Di
	3		HĐTN-HN - Hải		CĐ (Sử) - Cúc		Tin - Lai		GDKTPL - Thủy		Sinh - Na
	4		CN - Hải		HĐTN-HN - Vinh		HĐTN-HN - Lai		CĐ (Sử) - Trang		Sử - Cúc
	5		SHL - Thị Xuân		SHL - Vinh		SHL - Lai		SHL - Trang		SHL - Na
7	1	CĐ (Toán) - AnhT	Toán - AnhT	Sử - Cúc	GDKTPL - Hương (HVN)	Toán - Thị Tuyết		Tin - Lai		HĐTN-HN - Tấn Dũng	Văn - Dũng
	2	CĐ(Lí) - Thị Xuân	Toán - AnhT	Tin - Lai	GDKTPL - Hương (HVN)	Toán - Thị Tuyết		GDKTPL - Thủy		HĐTN-HN - Tấn Dũng	Văn - Dũng
	3	HĐTN-HN - Hải	Lí - Thị Xuân	Văn - Cường	Văn - Cường	Văn - Dũng	GDKTPL - Hương (HVN)	CĐ (Toán) - Thị Tuyết		CĐ(Lí) - Thị Xuân	
	4	CĐ(CN) - Hải		CĐ(Tin) - Lai	Văn - Cường	Văn - Dũng	GDKTPL - Hương (HVN)	Toán - Thị Tuyết		CĐ(Lí) - Thị Xuân	
	5	CĐ(CN) - Hải				CĐ (Sử) - Loan	Văn - Dũng	Toán - Thị Tuyết			

Thực hiện từ ngày 21 tháng 04 năm 2025

Thứ	Tiết	11C2 (Trung)		11C3 (Di)		12A1 (AnhH)		12A2 (Nga)		12A3 (Bé)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ	Toán - Trung	Chào cờ	Lí - Thị Xuân						
	2	Toán - Trung	Toán - Trung	HĐTN-HN - Di	Sinh - Tú						
	3	HĐTN-HN - Tấn Dũng	Sinh - Tú	Toán - Trung	Hóa - AnhH						
	4	CĐ (Toán) - Trung	Văn - Dũng	CĐ(Lí) - Thị Xuân	Toán - Trung						
	5		Sử - Cúc		Toán - Trung						
3	1		HĐTN-HN - Tấn Dũng		HĐTN-HN - Di						
	2		Hóa - Mùa		CĐ(CN) - Di						
	3		CN - Di		Lí - Thị Xuân						
	4		Lí - Thị Xuân		CN - Di						
	5				Sử - Loan						
4	1		Lí - Thị Xuân		CN - Di						
	2		Hóa - Mùa		Hóa - AnhH						
	3		Sử - Cúc		Hóa - AnhH						
	4		Sinh - Tú		Văn - Dũng						
	5		Sinh - Tú								
5	1		Hóa - Mùa		CN - Di						
	2		CN - Di		Sinh - Tú						
	3		CN - Di		Sinh - Tú						
	4		Văn - Dũng		Sử - Loan						
	5				CĐ(Lí) - Thị Xuân						
6	1		Văn - Dũng		Toán - Trung						
	2		Toán - Trung		Lí - Thị Xuân						
	3		CĐ(CN) - Di		Văn - Dũng						
	4		CĐ (Toán) - Trung		Văn - Dũng						
	5		SHL - Trung		SHL - Di						
7	1	CĐ(Lí) - Thị Xuân	CĐ(Lí) - Thị Xuân	Toán - Trung							
	2	CĐ(CN) - Di	Lí - Thị Xuân	CĐ (Toán) - Trung							
	3	HĐTN-HN - Tấn Dũng	Văn - Dũng	CĐ (Toán) - Trung							
	4	Toán - Trung	Văn - Dũng	CĐ(CN) - Di							
	5			HĐTN-HN - Di							

Thực hiện từ ngày 21 tháng 04 năm 2025

[illegible]

[illegible]